

Số: 78/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 16 tháng 2 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ các Điều 29; khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 212; Điều 213; Điều 396; và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật phí, lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 597/2021/TLST- HNGĐ ngày 23/11/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau :

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Chị Nguyễn Thị V, sinh năm .

HKTT: Số 698 tổ 48 phường B, quận H, Hà Nội.

2/ Anh Nguyễn Trọng Q, sinh năm 19

HKTT: 46C Tập thể N, phường P, quận H, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Trọng Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 09/8/2017 tại Ủy ban nhân dân phường P, quận H, thành phố Hà Nội. Trong cuộc sống do bất đồng về tính cách, quan điểm vợ chồng không tìm được tiếng nói chung nên xảy ra mâu thuẫn. Hiện anh chị đã sống ly thân, xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng đoàn tụ, anh chị thống nhất đề nghị tòa án giải quyết thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Trọng N, sinh ngày 11/2/2017. Khi ly hôn, giao cháu N cho chị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Anh Q có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con, hai bên tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản nhà ở và vay nợ chung: Hai bên xác nhận không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị V tự nguyện chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân:

- **Về tình cảm:** Chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Trọng Q cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao 01 con chung là Nguyễn Trọng N, sinh ngày 11/2/2017 cho chị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Anh Q có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Hai bên tự thỏa thuận về mức cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- **Về tài sản, nhà ở và vay nợ chung:** Chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Trọng Q xác nhận không có nên không yêu cầu tòa án xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị V tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0012015 ngày 23/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận Hai Bà Trưng ;
- UBND P. P, Q H, Hà Nội
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Khuất Thị Phương Lan